TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2022/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 21 tháng 07 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tung dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13/07/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 01/06/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1964
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre
Đại diện theo uỷ quyền: bà Mai Thị H, sinh năm 1972
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre
Bị đơn: bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1961
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Dương Công T, sinh năm 1963
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị C và ông Dương Công T chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Đỗ Thanh H số tiền 190.400.000 (một trăm chín mươi triệu bốn trăm ngàn) đồng trong đó tiền nợ gốc là 140.000.000 (một trăm bốn mươi triệu) đồng và tiền lãi là 50.400.000 (năm mươi triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 4.760.000 (bốn triệu bảy trăm sáu mươi ngàn) đồng do bà Huỳnh Thị C và ông Dương Công T liên đới chịu. Ông Dương Công T và bà Huỳnh Thị C mỗi người chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.380.000 (hai triệu ba trăm tám mươi ngàn)đồng. Bà Huỳnh Thị C là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền

5.175.000 (năm triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng cho ông Đỗ Thanh H theo biên lai thu tạm ứng áp phí và lệ phí Toà án số 0006513 ngày 25/05/2022.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được qui định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh